

NGƯỜI ĐÀN EM CŨ

Phan Huy Sinh



Xe đồ từ Mỹ Tho vào xa cảng Miền Tây vừa ngừng lại, những chiếc xe Honda ôm vây quanh mời mọc. Tôi từ trên xe đồ bước xuống, người đi xe ôm đứng phía sau đưa tay lên vẫy và gọi tên tôi.

Trông thấy anh khuôn mặt quen lắm nhưng không thể nào nhớ tên được. Tôi đang lúng túng tìm trong trí nhớ để xem anh ta là ai mà tôi đã quen. Anh cũng biết là tôi chưa nhận ra, anh nói tên khi tôi đến gần:

“Em là Lộc, ở Trinh Sát Trung Đoàn 51, với anh đây”.

Tôi “à” một tiếng rồi đến ôm Lộc. Gần hai mươi năm không gặp lại, kể từ năm 1972, cái năm mà tôi bị thương rời bỏ đơn vị. Tôi bảo với Lộc tìm một quán bia hơi đâu đó để uống vài ly, nói chuyện với nhau chơi. Lộc chở tôi đến một quán bia hơi bên lề đường Nguyễn Tri Phương, gọi một đĩa mì và một “can” bia năm lít, hai đĩa ngồi nhâm nhi.

Bây giờ tôi mới nhìn rõ Lộc, khuôn mặt cần cỗi, nước da đen mốc, thân hình ốm tong. Có lẽ Lộc vất vả trong đời sống nên chưa bao nhiêu tuổi mà trông thấy già. Tôi nói với Lộc cần gọi gì ăn cho no cứ gọi, Lộc gọi một đĩa cơm sườn và cho tôi biết là từ sáng đến nay chưa ăn gì cả, uống bia vào bụng đói mau say lắm. Tội nghiệp, bản chất hiền hậu, thành thật mà chạy xe ôm thì không biết phải làm sao tranh giành được khách.

Ngồi uống được vài ly, tôi mới dần dần nhớ ra những ngày Lộc sống với tôi tại đại đội Trinh Sát của Trung Đoàn 51. Hồi đó Lộc còn trẻ vào khoảng chừng 18 tuổi, trong Saigon đổi ra ngoài đó. Linh mà ở trong Nam đổi ra Trung thì cũng có nhiều vấn đề, bắt phục tùng hay đào ngũ nhiều lần thì mới đi xa như vậy.

Khi sống trong đơn vị Lộc rất dễ thương, lãnh lương xong nhờ bưu tín viên của đại đội mua một cái “manda” gửi tiền về cho mẹ. tháng nào cũng vậy. Đó là một hành động ít thấy ai giống như thế, lương lính không bao nhiêu, nhịn ăn tiêu để gửi về cho mẹ. Nên tôi rất thương Lộc.

Tôi nhớ tối ba mươi Tết, anh em tổ chức ngồi nhậu từng nhóm. Lộc chạy lên mời tôi xuống nhậu với anh em. Tôi không biết uống rượu nên ngần ngại, Lộc nói với tôi rằng nếu không uống được cũng xuống ngồi với anh em chơi. Tôi miễn cưỡng bước xuống phòng của anh em.

Lộc ngồi bên tôi nói nhỏ vào tai là anh bung rượu chỉ nhấp môi rồi đưa qua cho em uống thay. Tôi gật đầu và nghĩ trong bụng, hôm nay uống thử một lần cho biết mùi say như thế nào. Tôi liều mạng bung ly tu hết, cả nhóm vỗ tay hoan hô rầm trời, mấy nhóm bên kia thấy vậy cho người bung rượu qua mời tôi.

Cùng một trung đội, uống bên này mà không uống bên kia thì không công bình. Sau bốn ly rượu mời, tôi thấy máu trong người chạy rần rần, mặt mày đỏ phừng, đôi mắt tôi muốn hoa lên, nếu tiếp tục ngồi lại thì phải ói ra tại chỗ. Vì vậy tôi xin mọi người cho tôi về nằm.

Nửa đêm thức dậy khát nước, tôi lấy chai nước trên đầu giường tu một hơi, nghe bên kia phòng anh em to tiếng cười giỡn, tôi biết cuộc nhậu còn tiếp tục. Tôi nhắc điện thoại gọi xuống Câu Lạc Bộ, cho tôi bốn lít rượu mang xuống cho trung đội viễn thám bảo là của chuẩn úy Sinh mời anh em.

Mười lăm phút sau, tôi nghe tiếng gõ cửa phòng tôi, tôi hỏi ra thì Lộc trả lời: “Họ không chịu uống rượu vì không có mặt của chuẩn úy”. Tôi tung mền đi xuống, lần này thì mấy nhóm kia tụ tập lại thành một nhóm, trong đó có trung úy đại đội phó, và bốn sĩ quan trưởng toán. Tôi nhìn xuống thì thấy rượu thật ế hề, tôi biết là mấy ông sĩ quan này cung cấp. Tôi cùng với tất cả uống cho tới sáng và tôi mới biết được từ lượng của tôi cũng khâm khá.

“Anh nhớ không, đêm ba mươi Tết năm đó uống rượu vui quá, làm cho các anh em ở xa không còn nhớ nhà. Lần đầu tiên thấy anh uống rượu cũng rất cừ”.

Tôi ngạc nhiên, sao Lộc đọc được cái suy nghĩ của tôi về cuộc rượu năm đó? Tôi nói cho Lộc biết đó là lần đầu tiên tôi uống rượu, và cũng từ đó mới khám phá ra là tôi cũng uống được rượu. Vì quá vui tôi uống được nhiều mà không thấy say. Có lẽ chỉ có bữa rượu đó cơ thể của tôi thu nạp được rượu nhiều như vậy.

Những lần sau có nhiều cuộc rượu, sau vài ly tôi đã say túy lúy. Lộc cho tôi biết là đã có vợ và hai cháu trai. Vợ buổi sáng phải đi bán xôi trong xóm, chứ chạy xe ôm của Lộc không đủ tiền nuôi con. Lộc mời tôi lúc nào rảnh ghé lại nhà chơi. Chính vì gặp được Lộc lần đó mà tôi và Nguyễn Xuân Âu (Đại đội trưởng Trinh Sát 51 sau này) mới gặp lại một số anh em thuộc đơn vị cũ đang sinh sống tại Saigon.

Một lần đơn vị đi hành quân về, Lộc nhận được điện tín của người bà con báo cho biết là mẹ của Lộc đau nặng. Lộc đến gặp tôi trình cho tôi xem tờ điện tín và thút thít khóc, nhờ tôi giúp đỡ. Tôi, một thằng sĩ quan “tép riu”, thân còn lo chưa nổi, làm sao giúp đỡ được cho ai. Những quân nhân từ Saigon chuyển ra mặc dù không chính thức

“cúp phép”, nhưng phải phục vụ hai năm mới được giải quyết cho đi phép, vì các ông “thần” này cho đi xem như mất tiêu, đừng hòng họ trở về đơn vị cũ.

Đây là trường hợp ngoại lệ của Lộc, tôi lại không chịu được tiếng khóc thảm thiết này, nên tôi cầm lá đơn xin đi phép của Lộc với ý kiến tha thiết của tôi, người chỉ huy trực tiếp theo hệ thống quân giai. Tôi đề nghị 10 ngày phép, trực tiếp mang lên cho đại đội trưởng.

Ông đại đội trưởng của tôi, gọi tôi lên xài xẻ một trận là tôi không biết mẹ gì hết, thứ này mà cho đi phép xem như mất một tay súng. Đại đội không có quyền cho đi phép quá 3 ngày, nếu ở ngoài quân khu phải là cấp Trung đoàn.

Tôi bảo đảm với đại đội trưởng là thằng này sẽ trở về đơn vị sau khi đi phép. Ông hỏi lại tôi là lấy gì đảm bảo chuyện này. Tôi ú ớ. Ông bảo thôi được, ông chuyển lên trung đoàn cho họ quyết định, với ý kiến tha thiết giống như tôi đề nghị.

Hai ngày sau, đại đội đi hành quân về. Tôi được trung đoàn phó gọi lên trình diện. Tôi đến văn phòng của Trung Tá trung đoàn Phó vào trình diện ông, sau khi chào và đọc cấp bậc, số quân, chức vụ, chờ lệnh. Ông mời tôi ngồi, trước mặt ông là tờ đơn của thằng Lộc.

Ông chưa đá động gì về chuyện đi phép của Lộc, chỉ nói với tôi là mấy lúc gần đây trung đội viễn thám của tôi làm ăn được lắm, đi hành quân điều hầu lúc nào cũng thu hoạch chiến lợi phẩm. Ông khen tôi là sĩ quan xuất sắc, có tương lai. Rồi ông mới hỏi tôi có còn giữ ý định cho Trần Văn Lộc đi phép không?

Tôi thưa với ông là còn. Ông nhìn thẳng vào mặt tôi rồi nói: “Qua tin lời đề nghị xác đáng của em”. Ông viết chữ “thuận” trên đơn xin đi phép của Lộc, rồi đưa cho tôi mang xuống phòng Tổng Quản Trị để làm giấy đi phép trở lên cho ông ký.

Tôi mang giấy phép về trình cho Đại đội trưởng, rồi mang xuống gọi Lộc lên phòng tôi nhận để ngày mai đi phép. Tôi nói với Lộc là đừng đào ngũ, sau khi hết phép nên đến quân vận xin máy bay để trở về đơn vị. Tôi đã hết lòng xin xỏ, đừng làm cho tôi phải thất vọng. Rồi còn những anh em sau này gặp trường hợp khẩn cấp, làm sao tôi giúp họ, ai tin tôi.

Lộc có vẻ xúc động, đứng yên lặng nghe tôi nói, và sau cùng Lộc hứa với tôi là sẽ trở lại. Thế nhưng sau khi Lộc đi rồi, tôi nghĩ rằng Lộc sẽ không trở lại vì xa xôi cách trở quá. Sống giữa Saigon đô hội, nhiều thụ hưởng, làm sao trở ra Miền Trung nơi địa đầu giới tuyến.

Nếu Lộc không trở ra, tôi làm sao ăn nói với Đại đội trưởng và từ nay về sau tôi sẽ không bao giờ đề nghị cho ai đi phép được, chuyện này sẽ do đại đội trưởng quyết định. Những ngày Lộc đi phép là những ngày tôi hoang mang lo nghĩ, tôi thấy mình quá cả tin trong chuyện này, thấy mình sai lầm đề nghị một chuyện mà ai cũng biết rằng sự việc sẽ ngược lại sự mong muốn của mình.

Mười lăm ngày sau vẫn chưa thấy Lộc xuất hiện. Tôi nghĩ rằng, Lộc đã đào ngũ. Mỗi buổi chiều các sĩ quan trong đại đội ngồi ăn cơm, ông đại đội trưởng nhìn tôi như dò xét, như hạch tôi. Tôi táng lờ mặc dù trong lòng tôi thấy xấu hổ vì quyết định non nớt

của mình. Rồi ngày này qua ngày khác, tôi xem như bình nhì Trần Văn Lộc đào ngũ, tôi không cần quan tâm tới chuyện này vì quá thất vọng. Nên nhớ rằng ngày đó trong luật lệ quân đội, sau phép 21 ngày xem như đào ngũ và đơn vị sẽ lập báo thị tâm nã.

Còn một hai ngày gì đó là đủ 21 ngày, đang thiu thiu ngủ trưa tôi nghe tiếng vui mừng của mấy thằng lính dưới trung đội viên thám la lên: “Thằng Lộc về rồi, thằng Lộc về rồi”. Tôi chạy ra cửa nhìn xuống trung đội thấy anh em bu quanh Lộc vui mừng.

Lòng tôi lúc đó như mở hội, không ngờ thằng này lại trở về với anh em. Tôi lên giường ngủ tiếp, nhưng không làm sao chợp mắt được. Lòng tôi cứ nghĩ vơ vẩn, tôi nghiệm ra một điều là mình có tám lòng thì không có ai phụ bạc mình cả. Tôi biết Lộc phải bị giã vặt ghê lắm khi dứt khoát trở lại đơn vị cũ. Giữa Sài Gòn và đơn vị, hai thái cực khác xa. Một bên ấm áp trong mái gia đình, một bên xa xôi đối diện với cái chết. Nếu đặt trường hợp của tôi, thì chưa chắc tôi chọn đơn vị.

Xế chiều Lộc thập thò trước cửa phòng tôi, rụt rè gõ tay vào cửa phòng. Tôi nằm đọc sách trên võng nói với ra: “Vào đi”. Lộc trên tay ôm mấy trái xoài tượng: “Chào chuẩn úy, em mới về”.

Tôi ngồi dậy: “Mang gì nhiều thế, để đây chừng một hai trái, còn mang xuống cho anh em”. Lộc nói là anh em đều có phần cả rồi, phần này dành cho tôi và các sĩ quan trưởng toán. Tôi hỏi thăm về gia đình, về sức khỏe của mẹ Lộc, tất cả đều tốt. Lộc cho tôi biết là sau 10 ngày phép, Lộc đến Quân vận xin máy bay, nhưng phải chờ đợi.

Lộc sợ đơn vị báo cáo đào ngũ nên có đến trình diện tại Quân Vụ Thị Trấn Saigon và nơi đây có đánh điện ra Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn. Đại đội trưởng của tôi có biết chuyện này, nhưng ông không nói cho tôi hay, chỉ nhìn tôi cười cười, để cho tôi lo lắng chơi.

Thú thật, nhìn thấy Lộc lòng tôi thanh thản hết sức. Dù sao đi nữa tôi cũng có một phần trách nhiệm nếu như Lộc đào ngũ. Không có ai làm gì tôi, nhưng tôi cảm thấy mình đề nghị sai đối tượng. Bây giờ Lộc trở lại, tôi thấy việc làm của tôi rất hợp tình hợp lý.

Chúng tôi uống hết nửa “can” bia, mà thấy trong người vẫn còn tỉnh táo. Lộc cho tôi biết là lúc về phép mẹ đau nặng, thật tình bà không đau nhưng quá nhớ con bà không chịu được, nên nhờ người bà con đánh điện giùm, bà không hy vọng Lộc sẽ được về.

Thế nhưng khi trông thấy Lộc bà cứ nghĩ rằng mình đang nằm mơ, bà đến sờ con, nén bóp chân tay xem thử có thật không, lúc đó bà mới tin. Một mẹ một con, nhưng vì Lộc thuộc diện bắt phục tùng nên không được hưởng quy chế “không tác chiến”, bị bắt và đưa ra tận miền Trung, sau khi ra khỏi quân trường. Phục vụ tại Trung Đoàn 51 mất mấy năm, Lộc được trở về Biệt Khu Thủ Đô.

Lộc nói với tôi:

“Trở về Saigon, em mới thấy nhớ đơn vị cũ. Anh em thương nhau. Sống với nhau hết mình, bằng cả một chân tình”.

Tôi hỏi Lộc:

“Khi đi phép, sao Lộc không trốn luôn ở Saigon? Lý do gì em lại trở ra đơn vị?”.

Lộc cười và khai báo thành thật với tôi:

“Em cũng dự trừ đào ngũ vì em không đành lòng xa mẹ em. Thế nhưng nghĩ lại, anh đã hết lòng xin cho em đi. Cấp trên tin lời anh. Trung tá Nhân hỏi đi hỏi lại anh có bảo đảm là em sẽ trở về không. Anh tin chắc như vậy. Sau nhiều ngày suy nghĩ, em không thể phụ lòng anh được. Em phải trở lại đơn vị để cho anh khỏi mang tiếng với cấp trên. Lúc đầu mẹ em không chịu cho em ra đi, nhưng sau khi nghe em nói là anh bảo đảm với cấp trên, nên bà hối em sau khi hết phép phải ra lại miền trung ngay”.

Rồi Lộc nói với tôi:

“Lúc nào rảnh, mời anh ghé lại nhà em cho mẹ em gặp mặt. Chắc bà vui lắm. Mẹ em thỉnh thoảng lại nhắc tới anh. Không ngờ hôm nay anh em mình lại gặp nhau”.

Tôi hứa, thế nào tôi cũng phải đến thăm gia đình Lộc.

Chúng tôi ngồi cửa hết “can” bia, rồi Lộc lấy xe đưa tôi về. Tôi bảo Lộc vào nhà chơi, uống ly nước rồi hãy về, luôn tiện tôi giới thiệu vợ tôi với Lộc. Tôi nói với vợ tôi là đưa em thuộc đơn vị cũ. Khi Lộc ra về, tôi không quên gửi vào túi quần cho Lộc một ít tiền. Lộc không chịu nhận, tôi nài nỉ mãi và bảo đây là số tiền cho các cháu, sắp vào trường sắm cho các cháu một ít đồ đi học.

Lộc nhìn tôi cảm động muốn khóc: “Lúc nào lòng anh cũng rộng lượng với em út. Hằng gì khi anh bị thương cả trung đội đều rơi nước mắt”. Lộc đi rồi, tôi vào ngồi trên ghế lòng tôi thấy vui. Chúng tôi là những thằng còn sót lại sau cuộc chiến, gặp lại nhau quý lắm.

Bảng đi một thời gian sau tôi gặp Nguyễn Xuân Âu, Âu trước đây học cùng lớp với tôi, sau khi đơn vị chuyển ra Huế sáp nhập vào Sư Đoàn I, còn địa phận Quảng Nam giao lại cho Sư Đoàn 3 chịu trách nhiệm.

Lúc đó Âu làm đại đội trưởng một thời gian trước khi đi học kỹ sư công binh. Hai đứa tôi thỉnh thoảng tập trung một số anh em cũ trong đơn vị, nhậu chơi hoặc đến thăm nhau vào những dịp Tết, hoặc trong gia đình của anh em có chuyện vui hay buồn đều có mặt tụi tôi.

Anh em đó bây giờ xem tụi tôi như bạn với nhau, tuy nhiên trong khi nói chuyện, anh em vẫn giữ sự kính nể Âu, cũng như tôi. Đó là một điều rất quý của những người lính cũ.

Thỉnh thoảng Lộc chở vợ con đến thăm tôi và thỉnh thoảng tôi cũng hay ghé thăm thân mẫu của Lộc. Anh em dẫn ra quán làm một hai xị đế. Mỗi lần uống rượu Lộc đều nhắc lại cuộc nhậu của Tết năm đó trong đơn vị. Một cuộc nhậu lần đầu tiên trong đời tôi, từ đó tôi mới bắt đầu tham gia vào làng nhậu với anh em một cách năng động, xả láng.

Đời lính dạy cho tôi nhiều thứ, đối với nhau bằng tấm lòng, thì anh em sẽ không bao giờ bỏ mình được. Người chỉ huy trong tác chiến lại càng phải sống gần gũi với anh em, hòa đồng với anh em bất cứ hoàn cảnh nào. Mỗi lần nhậu với anh em, ai cũng đều nhớ lại những tháng năm cùng khổ, cận kề với chết chóc nhưng cái tình đãi với nhau chân thật và hết lòng.

Nguyễn Anh Vũ chuyển